

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28-7-2021

"V/v ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp *"ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải T, sinh năm 1976 (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*) .

Địa chỉ: Khu dân cư số 12 TH, phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Đặng Quang TT, sinh năm 1972 (*vắng mặt*) .

Địa chỉ: Khu dân cư số 12 TH, phường PL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14-11-1997 tại UBND thị trấn Phả Lại, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương (nay là phường Phả Lại, thành phố Chí Linh). Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng bố mẹ anh TT tại Phả Lại được khoảng nửa năm anh chị ra ở riêng. Vợ chồng sống hạnh phúc được hơn 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn.

Chị Nguyễn Thị Hải T trình bày: Nguyên nhân chính là do anh TT hay uống rượu, chơi cờ bạc chị khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh không nghe còn thường xuyên đánh chửi chị. Thêm nữa tính anh TT gia trưởng, vũ phu, chị đã chịu đựng rất nhiều, nhưng anh TT càng ngày càng hung hãn. Đến năm 2014 chị đã làm đơn xin ly hôn anh TT tại tòa án Chí Linh, sau khi được hòa giải anh TT hứa sẽ thay đổi chị rút đơn vợ chồng lại về sống với nhau, nhưng được một thời gian ngắn anh TT lại uống rượu, chửi gia đình chị và đánh chị. Năm 2020 anh TT đánh chị, con trai phải gọi công an phường đến để giải quyết. Đến nay chị

thấy sức khỏe không chịu được những áp lực anh TT gây ra, chị quá mệt mỏi không còn tập trung để làm ăn được, tình cảm vợ chồng cũng không còn. Hiện tại anh chị vẫn sống chung nhà nhưng vợ chồng ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã nhiều năm, tình trạng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được vì vậy chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh TT.

Anh Đặng Quang TT trình bày: Trong quá trình chung sống anh chị đã nhiều năm mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường hay cãi nhau và đánh nhau. Chị T xin ly hôn, anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng nếu chị T không đồng ý thì anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị trình bày thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Thúy N, sinh ngày 25-8-1998 và cháu Đặng Trí C, sinh ngày 19-3-2002, hai cháu đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị T và anh TT không yêu cầu giải quyết.

Bà Trần Thị G (mẹ đẻ anh TT) trình bày: Năm 1997 anh TT và chị T có đăng ký kết hôn và tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Anh chị sống chung với ông bà tại khu dân cư số 12, phường Phả Lại được nửa năm thì ra ở riêng. Quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Anh TT nóng tính nhiều lần đánh chị T rất đau. Gia đình nhiều lần động viên khuyên bảo nhưng anh chị vẫn không cải thiện được mâu thuẫn. Hiện nay anh chị vẫn chung sống cùng nhà, còn sống ly thân hay không tôi không biết. Anh chị có 02 con chung, đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh. Chị T xin ly hôn tôi đề nghị tòa án hòa giải để anh chị đoàn tụ cùng nuôi dạy con chung.

Bà Nguyễn Thị L (mẹ đẻ chị T) trình bày: Quá trình chung sống anh TT và chị T có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh TT thường xuyên đánh chị T. Từ khi mang thai đứa con thứ nhất, chị T đi làm kiếm tiền còn anh TT đi uống rượu, có lần anh TT đánh chị T ngã ở ngoài đường. Rất nhiều lần anh TT đánh chị T. Chị đã nhiều lần muốn ly hôn nhưng gia đình và địa phương đã động viên, góp ý anh TT nhưng không thay đổi, mâu thuẫn anh chị đã rất trầm trọng, đề nghị tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh TT.

Xác minh với trưởng khu dân cư số 12, phường Phả Lại cung cấp: Anh TT và chị T có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại khu dân cư số 12, phường Phả Lại. Anh chị kết hôn năm 1997. Trong quá trình sinh sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh chị bất đồng quan điểm sống, anh TT hay uống rượu la cà đàn đúm bạn bè. Chị T nói nhiều, không nín nhịn nên vợ chồng nhiều lần cãi nhau, đánh nhau. Lần gần nhất là anh TT đánh chị T vào năm 2020 và có gọi công an phường Phả Lại đến giải quyết. Hiện anh chị vẫn ở chung nhà. Nay chị T xin ly hôn đề nghị tòa án căn cứ vào nguyện vọng của anh chị và các quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Hải T được ly hôn anh Đặng Quang TT; về con chung, về tài sản: không đặt ra giải quyết; về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải T phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hải T khởi kiện xin ly hôn đối với anh Đặng Quang TT có địa chỉ cư trú tại khu dân cư số 12, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ. Nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải T và anh Đặng Quang TT kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh TT không chịu khó làm ăn, uống rượu nhiều và đánh chị T nhiều lần. Anh chị về đã đoàn tụ một lần nhưng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Nay hai anh chị đều xác định mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn. Anh TT không muốn ly hôn nhưng cũng không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng nếu chị T vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý. Như vậy Hội đồng xét xử thấy rằng vợ chồng vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ con chung: Các con chung đều đã trên 18 tuổi, trưởng thành, khỏe mạnh, chị T, anh TT không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải T là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự ; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Hải T được ly hôn anh Đặng Quang TT.

Về con chung, về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải T phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0006845 ngày 08-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

- Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hải T và anh Đặng Quang TT có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Các đương sự;
- UBND phường Phả Lại, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng